

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TPL22B2TS
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Luật Tài chính(2)	Soạn thảo văn bản(2)	Nghịệp vụ toàn án, thi hành án dân sự, thừa phát lại(2)	Luật Thương mại(2)	Pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo(2)	Luật Thuế(1)	Luật Dân sự và Tố tụng DS(4)	Đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất(2)	Điểm TB	Xếp loại
1	2253801012822	Nguyễn Phạm Tâm	18/08/1988	8.0	8.1	8.1	8.2	8.5	8.7	8.1	8.4	8.2	Giỏi
2	2253801012823	Thạch Văn Thành	05/04/1991	7.9	7.2	8.1	8.8	8.5	8.7	8.1	8.4	8.2	Giỏi
3	2253801012824	Võ Thị Mai Thảo	05/10/2000	8.2	8.4	8.2	6.4	7.1	7.5	8.1	8.3	7.8	Khá
4	2253801012825	Huỳnh Trí Thiện	10/07/1990	7.5	7.7	7.6	5.9	5.8	7.7	7.6	8.3	7.3	Khá
5	2253801012828	Đoàn Trung Tính	25/01/2003	8.4	8.6	8.5	8.4	8.8	8.7	8.8	8.4	8.6	Giỏi
6	2253801012829	Lê Thị Huỳnh Trân	12/05/2006	8.2	8.4	7.8	7.4	7.9	8.2	8.0	8.0	8.0	Giỏi
7	2253801012830	Đinh Thị Tuyết Vân	05/02/1993	7.8	8.0	6.5	7.1	7.4	7.8	7.1	8.6	7.5	Khá
8	2253801013365	Lê Hoàng Anh	24/02/1989	8.5	7.8	6.4	6.6	8.2	7.8	7.7	7.4	7.6	Khá
9	2253801013366	Nguyễn Thị Chúc	24/05/1988	8.3	7.0	8.8	7.4	8.6	7.6	9.1	7.7	8.2	Giỏi
10	2253801013367	Trần Văn Đê	22/02/1969	8.0	8.0	7.1	7.2	8.3	7.7	6.5	7.4	7.4	Khá
11	2253801013370	Lâm Thị Thanh Hiểu	11/03/1990	8.9	8.5	8.5	9.7	8.7	9.4	9.4	8.3	9.0	Xuất sắc
12	2253801013373	Huê Hồng Phú	20/11/1976	7.8	7.2	6.5	6.9	7.2	7.6	7.8	6.7	7.3	Khá
13	2253801013375	Trần Thanh Tiêng	26/03/1974	8.3	7.1	7.3	7.3	8.3	7.4	8.0	8.3	7.8	Khá

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 12 tháng 9 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái